

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025, giữa:

***Nguyên đơn**: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1979.

***Bị đơn**: bà Huỳnh Thị Ngọc S, sinh năm 1987.

Cùng trú tại: K N, phường T, quận S, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1979 và bà Huỳnh Thị Ngọc S, sinh năm 1987. Cùng trú tại: K N, phường T, quận S, TP Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: ông Phạm Văn T và bà Huỳnh Thị Ngọc S thống nhất tự thoả thuận thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 148 của UBND phường T, quận S, TP Đà Nẵng cấp ngày 13/9/2005 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: ông Phạm Văn T và bà Huỳnh Thị Ngọc S xác nhận có 02 con chung là Phạm Thị Ngọc X, Sinh ngày: 05.01.2005 và Phạm Văn M, sinh ngày 19.8.2006

Hai con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề cập đến

2.3. Về tài sản chung: ông T và bà S không yêu cầu

2.4. Về nợ chung: ông T và bà S khai nhận không có.

2.5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng ông T tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003200 ngày 07.01.2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận

Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. vậy, ông T được trả lại 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND p Thọ Quang, q Sơn Trà, TPĐN
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Thủy